

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/DS-ST
Ngày 08 tháng 4 năm 2022
“V/v Tranh chấp hợp
đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà và bà Nguyễn Thị Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai.

Địa chỉ: 35, Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trương Văn Ph – Giám đốc phòng giao dịch Đắk Đoa, thuộc chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu Tư và phát triển tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Ông Phan Công H – sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Châu Sơn, xã Đắk Yă, huyện Mang Yang, Gia Lai, (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Ngọc Nữ Thanh Th – SN 1992

Địa chỉ: Thôn Châu Sơn, xã Đắk Yă, huyện Mang Yang, Gia Lai, (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2020, biên bản tự khai ngày 18/12/2020, lời trình bày tại phiên tòa hôm nay.

Trên cơ sở nội dung tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam đã khởi kiện nội dung như sau:

Hợp đồng tín dụng 01/2019/11434129/HĐTD ký ngày 16/8/2019 của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai, đã duyệt cho ông Phan Công H vay với số tiền 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi bò. Lãi suất áp dụng đối với số tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng. Lãi suất cho vay trong hạn:

Áp dụng lãi suất cho vay trả nổi điều chỉnh cho vay 3 tháng một lần vào ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm. Lãi suất cho vay ban đầu là 10,6%/năm (áp dụng từ ngày 30/9/2019), lãi suất điều chỉnh các kỳ sau bằng lãi suất tiết kiệm trả lãi sau kỳ hạn 06 tháng do BIDV Gia Lai thông báo tại thời điểm điều chỉnh (+) phí 5,1%/năm, nhưng lãi suất sau điều chỉnh không thấp hơn lãi suất tại thời điểm cho vay.

Trường hợp Ngân hàng sẽ thông báo cụ thể cho khách hàng mà không cần phụ lục hợp đồng.

Lãi suất quá hạn áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất vay đã được điều chỉnh nếu có) nên tại điểm a khoản này tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, tính trên số dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất trả áp dụng đối với nợ lãi chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Phí trả nợ trước hạn: Theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Thời hạn vay: 11 tháng, từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/7/2020. Số tiền vay là 360.000.000 đồng. Ngày nhận nợ: 16/8/2019. Ngày trả hết nợ ngày 16/7/2020. Nợ dư gốc hiện tại: 360.000.000 đồng. Nợ lãi vay hiện tại: 29.815.891 đồng (tạm tính đến ngày 31/5/2020). Tổng dư nợ đến thời điểm 31/05/2020 là 389.815.891 đồng (ba trăm tám mươi chín triệu tám trăm mười lăm nghìn, tám trăm chín mươi một đồng). Trong đó nợ gốc: 360.000.000 đồng. Lãi 29.815.891 đồng. Tạm tính đến ngày 31/5/2020.

Để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng nói trên, ông Phan Công H đã thế chấp tài sản tại Ngân hàng là:

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất. Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 336371 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/09/2017, số vào sổ cấp GCN: CS10741. Cụ thể như sau:

Thửa đất số: 313. Tờ bản đồ số 18. Địa chỉ thửa đất; Thôn Châu Sơn, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Diện tích: 125 m². Mục đích sử dụng: Đất ở là 70m². Đất trồng cây lâu năm 55m²

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2018/11434129/HĐBD ngày 04/9/2018 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Tính đến ngày 29/5/2020, ông Phan Công H còn nợ Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai số tiền 389.815.891 đồng (ba trăm tám mươi chín triệu, tám trăm mười lăm nghìn, tám trăm chín mươi một đồng). Trong đó nợ gốc: 360.000.000 đồng. Lãi 29.815.891 đồng (tạm tính đến ngày 31/5/2020).

Cụ thể theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/11434129/HĐTD ký ngày 16/08/2019. Trong đó nợ gốc: 360.000.000 đồng. Lãi 29.815.891 đồng (tạm tính đến ngày 31/5/2020). Tổng dư nợ đến thời điểm ngày 31/5/2020 389.815.891 đồng (ba trăm tám mươi chín triệu, tám trăm mười lăm nghìn, tám trăm chín mươi một đồng).

Từ ngày đến kỳ trả nợ gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai đã nhiều lần mời ông Phan Công H đến làm việc đề nghị thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng

không đạt kết quả. Về phía ông Phan Công H có biểu hiện chây ỳ, kéo dài thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thiếu thiện chí trong việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay.

Xét không thể có khả năng thương lượng để giải quyết thu hồi nợ. Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Mang Yang để yêu cầu ông Phan Công H thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trên cơ sở này, Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai, kính đề nghị Tòa án huyện Mang Yang xem xét buộc ông Phan Công H có trách nhiệm thanh toán bộ số nợ gốc và lãi vay hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 389.815.891 đồng (ba trăm tám mươi chín triệu tám trăm mười lăm nghìn, tám trăm chín mươi một đồng). Trong đó nợ gốc: 360.000.000 đồng. Lãi 29.815.891 đồng (tạm tính đến ngày 31/5/2020).

Kính đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mang Yang tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử.

Trong trường hợp ông Phan Công H không thanh toán dứt điểm ngay toàn bộ số nợ gốc và lãi vay hiện còn nợ. Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai đề nghị phát mãi toàn bộ tài sản là Giấy chứng nhận sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 336371 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/09/2017, số vào sổ cấp GCN: CS10741 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn là ông Phan Công H phải có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2022 là: 493.632.001 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng), trong đó: số tiền gốc là: 360.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 100.594.850 đồng, lãi quá hạn là: 33.037.151 đồng. Tổng số tiền lãi là: 133.632.001 đồng.

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn tiếp tục phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán cho đến khi trả hết nợ gốc. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Mang Yang tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của thẩm phán. Hội thẩm nhân dân, thư ký, nguyên đơn là đúng với quy định của pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2022. Tổng số tiền là: 493.632.001 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng), trong đó: số tiền gốc là: 360.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 100.594.850 đồng, lãi quá hạn là: 33.037.151 đồng. Tổng số tiền lãi là: 133.632.001 đồng.

Trường hợp bị đơn không trả được thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong.

Về án Phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí DS-ST theo quy của pháp luật. Về án phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc bị đơn phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt nam – Chi nhánh tại Gia lai chi phí xem xét thẩm định mà nguyên đơn đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

-Về thủ tục tố tụng:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Trong vụ án này nguyên đơn là tổ chức tín dụng; nội dung hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn ông Phan Công Hoàng là vay tiền, mục đích vay của bị đơn để bổ sung vốn chăn nuôi bò. Đây là vụ án dân sự về “tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn ông Phan Công H cùng có địa chỉ cư trú tại thôn Châu Sơn, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, Gia lai nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Theo khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đã được tổng đạt cho bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đúng theo quy định. Tuy nhiên bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do chính đáng nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, theo khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Hợp đồng tín dụng 01/2019/11434129/HĐTD ký ngày 16/8/2019 của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai đã duyệt cho ông Phan Công H vay với số tiền 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi bò. Lãi suất áp dụng đối với số tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng.

Áp dụng lãi suất cho vay trả nổi điều chỉnh cho vẩy 3 tháng một lần vào ngày 01/ 01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm. Lãi suất cho vay ban đầu là 10,6%/năm (áp dụng từ ngày 30/9/2019), lãi suất điều chỉnh các kỳ sau bằng lãi suất tiết kiệm trả lãi sau kỳ hạn 06 tháng do BIDV Gia Lai thông báo tại thời điểm điều chỉnh (+) phí 5,1%/năm, nhưng lãi suất sau điều chỉnh không thấp hơn lãi suất tại thời điểm cho vay.

Lãi suất quá hạn áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất vay đã được điều chỉnh nếu có) nên tại điểm a khoản này tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, tính trên số dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất trả áp dụng đối với nợ lãi chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2022 là: 493.632.001 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng), trong đó: số tiền gốc là: 360.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 100.594.850 đồng, lãi quá hạn là: 33.037.151 đồng. Tổng số tiền lãi là: 133.632.001 đồng, và tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này

của nguyên đơn đối với bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

Để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng nói trên bị đơn ông Phan Công H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc Nữ Thanh Th đã thế chấp tài sản tại Ngân hàng là:

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất. Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 336371 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/09/2017, số vào sổ cấp GCN: CS10741. Cụ thể như sau:

-Thửa đất số: 313. Tờ bản đồ số 18. Địa chỉ thửa đất; Thôn Châu sơn, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Diện tích: 125 m². Mục đích sử dụng: Đất ở là 70m². Đất trồng cây lâu năm 55m².

Sau khi hợp đồng ký kết, nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn đầy đủ số tiền trên. Hợp đồng tín dụng này nói chung và điều khoản về mức lãi suất nói riêng được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật dân sự, luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại điều 7 Nghị quyết số 01/2019HĐTPTC, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi suất cũng như tuân thủ đầy đủ các quy định về hình thức hợp đồng nên có giá trị pháp lý ràng buộc với các bên.

[4]. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ cam kết theo nghĩa vụ của hợp đồng, giải ngân đầy đủ số tiền vay là 360.000.000 đồng cho bị đơn. Bị đơn đã nhận đủ số tiền vay và sử dụng đúng mục đích.

Thời gian đầu vào ngày 16/8/2019, bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết. Đến thời điểm hiện tại bị đơn cũng thừa nhận sự việc vẫn còn nợ tiền như nguyên đơn trình bày. Giữa nguyên đơn và bị đơn; cũng không có bất kỳ sự thỏa thuận nào khác về nghĩa vụ thanh toán của bị đơn. Do vậy, HĐXX đủ cơ sở nhận định lỗi vi phạm hợp đồng hoàn toàn thuộc về bị đơn. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở được chấp nhận. HĐXX có đủ căn cứ để buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo cam kết trong hợp đồng tín dụng.

[5]. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng đến nay. Tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2022 là: 493.632.001 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng), trong đó: số tiền gốc là: 360.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 100.594.850 đồng, lãi quá hạn là: 33.037.151 đồng. Tổng số tiền lãi là: 133.632.001 đồng, và tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này của nguyên đơn đối với bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

[6]. Về xử lý tài sản bảo đảm: Nguyên đơn yêu cầu, trong trường hợp bị đơn không trả được nợ thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp trên.

Qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19/5/2021, Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ xét thấy hiện tại diện tích đất sử dụng thực tế không có tranh chấp với ai và vẫn thuộc quyền sản xuất của bị đơn ông Phan Công H. Trường hợp bị đơn không trả được nợ, Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có

quyền phát mãi tài sản thế chấp đã ghi trong hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với quy định của pháp luật về giải quyết tài sản bảo đảm khi tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Về án phí:

[7]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc bị đơn ông Phan Công H phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt nam – Chi nhánh tại Gia Lai. Số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.200.000 đồng.

[8]. Buộc: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 điều 35; điểm a, khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 184; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 322; Điều 323; khoản 2, Điều 324; khoản 1. Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 5, Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Điều 90, 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2018; Điều 1 Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại Gia Lai.

Buộc bị đơn ông Phan Công H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển – Chi nhánh tại Gia Lai. Tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2022 là: 493.632.001 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng), trong đó: số tiền gốc là: 360.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 100.594.850 đồng, lãi quá hạn là: 33.037.151 đồng. Tổng số tiền lãi là: 133.632.001 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn ông Phan Công H còn phải tiếp tục phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán cho đến khi thanh toán xong.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp bị đơn ông Phan Công H không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu Tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tại gia Lai thì yêu cầu Chi cục - Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 336371 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/09/2017, số vào sổ cấp GCN: CS10741. Thửa đất số: 313. Tờ bản đồ số 18. Địa chỉ thửa đất; Thôn Châu sơn, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Diện tích: 125 m². Mục đích sử dụng: Đất ở là 70m², đất trồng cây lâu năm 55m² mang tên ông Phan Công H và bà Trần Ngọc Nữ Thanh Th.

Bị đơn ông Phan Công H có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển - Chi nhánh tại Gia Lai để phát mãi theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mãi tài sản không đủ để trả nợ, bị đơn ông Phan Công Hoàng có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mãi tài sản còn thừa sau khi đã trả hết nợ, bị đơn ông Phan Công H sẽ được nhận lại.

3. Về án phí:

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc bị đơn ông Phan Công H phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt nam – Chi nhánh tại Gia Lai. Số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị đơn ông Phan Công H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.745.280 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển – Chi nhánh tại Gia Lai số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 9.737.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008570 ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/4/2022), các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Các đương sự;
- THADS huyện Mang Yang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Thanh

